Ký bởi: BỘ QUỐC PHÒNG
Ngày ký: 02-10-2026 17:10:22 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5303 /QĐ-BQP	*Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 07/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Khuyến khích xã hội hóa hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035"

HỎA TỐC

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 01/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 03/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 09/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Cơ yếu Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 07/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Khuyến khích xã hội hóa hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035";

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ tại Tờ trình số 667/TTr-BCY ngày 24/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 07/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Khuyến khích xã hội hóa hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (để b/c);
- Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố;
- Bộ Tổng Tham mưu;
- Tổng cục Chính trị;
- C20, C60, C41, C79, C58, C86;
- Tập đoàn CN-VT Quân đội;
- Lưu: VT, BCY. T65.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đại tướng Nguyễn Tân Cương

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 07/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Khuyến khích xã hội hóa hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035"

(Kèm theo Quyết định số 5503 /QĐ-BQP ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1226/QĐ-TTg; cụ thể hóa trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong việc tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện quản lý nhà nước về mật mã dân sự; chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo và các tổ chức có liên quan nhằm triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của Đề án.

- Tạo chuyển biến tích cực trong việc huy động nguồn lực xã hội tham gia nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp, ứng dụng và thương mại hóa sản phẩm mật mã dân sự; góp phần phát triển ngành công nghiệp mật mã dân sự Việt Nam, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Các nhiệm vụ phải được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn; tránh chồng chéo, trùng lặp với các chương trình, đề án, nhiệm vụ đã và đang triển khai.

- Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp, đồng thời bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong thực hiện Đề án.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
I. HOÀN THIỆN HÀNH LANG PHÁP LÝ, TRIỂN KHAI CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH					
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	UB TCĐLCL/Bộ KH&CN; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	TCVN, QCVN được ban hành, công bố
2	Tổ chức thi hành, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 341/2026/NĐ-CP ngày 01/9/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật An ninh mạng về mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	- Kế hoạch triển khai Nghị định; - Báo cáo kết quả triển khai theo quy định.
3	Tổ chức thi hành, hướng dẫn thực hiện Thông tư số 126/2026/TT-BQP ngày 02/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Danh mục sản phẩm mật mã dân sự có mức độ rủi ro cao thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	- Triển khai công tác quản lý chất lượng sản phẩm mật mã dân sự; - Báo cáo kết quả triển khai theo quy định.
4	Tổ chức thực hiện Quyết định số 410/QĐ-BCY ngày 05/6/2026 của Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ ban hành Quy trình chỉ định tổ chức thử nghiệm, chứng nhận, giám định sản phẩm mật mã dân sự và Quy trình công bố hợp quy sản phẩm mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	Triển khai chỉ định tổ chức thử nghiệm, chứng nhận, giám định sản phẩm mật mã dân sự; công bố hợp quy sản phẩm mật mã dân sự.

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
5	Tổ chức thi hành, hướng dẫn thực hiện Hướng dẫn số 4521/HD-BQP ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp sản phẩm mật mã dân sự theo quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Cục Pháp chế/BQP; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	- Phổ biến, hướng dẫn thực hiện; - Báo cáo kiểm tra việc tổ chức thực hiện.
6	Tổ chức thi hành, hướng dẫn thực hiện Quyết định số 4419/QĐ-BQP ngày 15/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về thừa nhận đơn phương kết quả đánh giá sự phù hợp sản phẩm mật mã dân sự của tổ chức đánh giá sự phù hợp nước ngoài.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Cục Pháp chế/BQP; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	Báo cáo kết quả triển khai theo quy định.
7	Phối hợp với Bộ Tài chính rà soát, đề xuất chính sách ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển sản phẩm mật mã dân sự trong nước.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Tài chính; Cục Tài chính/BQP; các cơ quan, đơn vị liên quan	2027-2028	- Báo cáo rà soát. - Cơ chế hỗ trợ.
8	Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp sản phẩm mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Văn phòng/BQP, Cục Pháp chế/BQP; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng
9	Quy chế quản lý, khai thác hạ tầng thử nghiệm, kết quả thử nghiệm; danh mục công khai tổ chức thử nghiệm đủ điều kiện và phạm vi năng lực.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; các doanh nghiệp	2026-2030	- Quyết định ban hành Quy chế; - Danh sách tổ chức thử nghiệm.

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
II. PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU, LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ LÕI					
1	Tổ chức triển khai các chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển trọng điểm: thuật toán và giao thức mật mã, hệ thống quản lý khóa và hạ tầng khóa công khai, mô-đun phần cứng bảo mật và thành phần bảo mật nền tảng, các công nghệ mật mã thế hệ mới (PQC, QKD) theo định hướng phát triển dài hạn.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ; các cơ sở đào tạo; doanh nghiệp công nghệ; các bộ, ngành liên quan	2026-2030	Danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ được phê duyệt, triển khai hằng năm
2	"Triển khai thí điểm áp dụng mô hình hợp tác 3 nhà (Nhà nước - Nhà trường/Viện - Doanh nghiệp) trong hực hiện nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển sản phẩm mật mã dân sự nhằm thúc đẩy liên kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển".	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo; tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia	2026-2030	Danh mục sản phẩm mật mã dân sự "Make in Vietnam"
3	Tổ chức đánh giá hiện trạng, khảo sát nhu cầu và nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để xây dựng, đề xuất lộ trình chuyển đổi sang mật mã hậu lượng tử (PQC) trong lĩnh vực mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan; các doanh nghiệp	2026-2030	Báo cáo khảo sát; Chương trình chuyển đổi sang mật mã hậu lượng tử
4	Tham gia hoặc đề xuất Việt Nam tham gia các thỏa thuận quốc tế về thừa nhận, công nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù sản phẩm mật mã dân sự và trao đổi hợp tác quốc tế về mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Ngoại giao; các tổ chức quốc tế liên quan	Thường xuyên	Chương trình/Thỏa thuận hợp tác

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
III. TỔ CHỨC, XÂY DỰNG HẠ TẦNG THỬ NGHIỆM, ĐÁNH GIÁ SỰ PHÙ HỢP					
1	Thúc đẩy xã hội hóa mạng lưới phòng thử nghiệm đủ năng lực thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với sản phẩm mật mã dân sự; có cơ chế liên thông và công nhận kết quả thử nghiệm.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ; các bộ, ngành liên quan; các tổ chức đánh giá sự phù hợp, doanh nghiệp	2026-2030	Danh sách các tổ chức đánh giá sự phù hợp
2	Đầu tư, xây dựng và vận hành phòng thử nghiệm mật mã dân sự dùng chung từ nguồn lực Nhà nước và nguồn lực doanh nghiệp.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Cục Tài chính/BQP; các cơ quan, đơn vị liên quan	2027-2030	Phòng thử nghiệm được đưa vào sử dụng
3	Đầu tư, xây dựng nâng cao năng lực kiểm định và đánh giá sản phẩm mật mã.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Cục Tài chính/BQP; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026-2030	Phòng kiểm định, đánh giá được đưa vào sử dụng
4	Đầu tư, xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp, sản phẩm, kết quả thử nghiệm và tổ chức đánh giá sự phù hợp phục vụ quản lý, giám sát và liên thông chứng nhận, cấp phép về mật mã dân sự gắn với yêu cầu đảm bảo an ninh mạng, quy chế quản lý, chia sẻ, bảo vệ dữ liệu, xác định rõ chủ quản hệ thống, phạm vi khai thác dữ liệu và trách nhiệm xử lý sự cố.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp liên quan	2027-2029	Cơ sở dữ liệu được đưa vào sử dụng
5	Xây dựng, công bố bộ tiêu chí đánh giá theo từng nhóm sản phẩm mật mã dân sự; tài liệu hướng dẫn áp dụng thống nhất; cơ chế rà soát, cập nhật định kỳ.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp liên quan	2027-2029	- Bộ tiêu chí đánh giá; - Tài liệu hướng dẫn.

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
6	Xây dựng cơ chế đánh giá, kiểm định an ninh mạng, bảo mật thông tin đối với sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự trước khi tích hợp với các hệ thống thông tin để đảm bảo an ninh dữ liệu theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15 và Nghị định số 329/2026/NĐ-CP.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, tổ chức liên quan	2027-2030	Tài liệu hướng dẫn được ban hành
IV. PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG VÀ THÚC ĐẨY THƯƠNG MẠI HÓA SẢN PHẨM MẬT MÃ DÂN SỰ "MAKE IN VIETNAM"					
1	Thiết lập và triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (Sandbox) ứng dụng mật mã dân sự theo ngành, lĩnh vực; đảm bảo quy định rõ các nội dung về phạm vi, thời gian, đối tượng tham gia, dữ liệu sử dụng, yêu cầu an ninh mạng theo đúng quy định của pháp luật về thử nghiệm có kiểm soát; đồng thời công bố danh mục bài toán thực tiễn để doanh nghiệp tham gia, trong đó ưu tiên triển khai các bài toán thử nghiệm trong lĩnh vực thương mại điện tử và kinh tế số.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các bộ, ngành; địa phương; tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia thử nghiệm	2026-2030	- Danh mục bài toán, nhu cầu ứng dụng; - Báo cáo kết quả, phương án nhân rộng.
2	Đẩy mạnh sử dụng sản phẩm mật mã dân sự nội địa trong các hệ thống thông tin quan trọng, các nền tảng thương mại điện tử quy mô lớn và các hệ thống công nghệ tài chính.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Tài chính; các bộ, ngành; địa phương.	2026-2030	Lộ trình bắt buộc áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mật mã quốc gia do BCYCP nghiên cứu, phát triển; tích hợp vào sản phẩm mật mã dân sự nội địa trong các hệ thống thông tin

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
3	Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chuẩn hóa sản phẩm, hoàn thiện tài liệu kỹ thuật và xúc tiến thương mại; thúc đẩy chuyển giao công nghệ sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp liên quan	2026-2030	Hoạt động, công cụ hỗ trợ, hướng dẫn
V. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC, HỆ SINH THÁI					
1	Xây dựng, ban hành các chương trình khung, tài liệu, giáo trình bồi dưỡng, đào tạo về mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các bộ, cơ quan liên quan	2026-2030	Chương trình, tài liệu, giáo trình phục vụ đào tạo, bồi dưỡng
2	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp và quản lý nhà nước về mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các học viện, nhà trường, cơ sở đào tạo	2027-2030	Các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng
3	Xây dựng mạng lưới chuyên gia, nhóm nghiên cứu liên ngành; vận hành có hiệu quả tam giác chiến lược Nhà nước - Nhà trường (Viện nghiên cứu) - Doanh nghiệp trong việc định hướng, nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, phát triển sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các viện, học viện, nhà trường, doanh nghiệp	2027-2030	- Danh sách chuyên gia về mật mã dân sự; - Diễn đàn chuyên môn thường niên.
4	Rà soát, đánh giá năng lực, nhu cầu và khả năng tham gia của doanh nghiệp, tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo, tổ chức thử nghiệm và chuyên gia trong nước trong việc nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các viện, học viện, nhà trường, doanh nghiệp, tổ chức đánh giá sự phù hợp, chuyên gia	2027-2030	Danh mục nguồn lực tham gia nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm dự kiến
VI. TRUYỀN THÔNG, PHỔ BIẾN CHÍNH SÁCH, SƠ KẾT, TỔNG KẾT					
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông tổng thể của Đề án.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch
2	Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Bộ Quốc phòng đến các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp ngoài Quân đội.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp liên quan	2026	Hội nghị; Báo cáo kết quả.
3	Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch này trong Bộ Quốc phòng.	Tổng cục Chính trị	Ban Cơ yếu Chính phủ; các cơ quan, đơn vị liên quan	2026	Hội nghị; Báo cáo kết quả.
4	Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn định kỳ.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	Các hội nghị; Báo cáo
5	Xây dựng và vận hành chuyên trang thông tin điện tử chuyên đề về Đề án.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Truyền hình QPVN, Báo QĐND, Cổng TTĐT BQP	2027-2028	Đề án được đưa tin trên các chuyên trang/ chuyên mục
6	Tổ chức kiểm tra định kỳ việc thực hiện Kế hoạch.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm	Biên bản, báo cáo
7	Tổ chức sơ kết giữa kỳ.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2028	Báo cáo sơ kết
8	Tổ chức tổng kết Đề án giai đoạn 2026-2030.	Ban Cơ yếu Chính phủ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2030	Báo cáo tổng kết

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật; nguồn của các doanh nghiệp, tổ chức và các nguồn hợp pháp khác theo quy định. Trong đó, nguồn lực xã hội là quyết định, nguồn ngân sách nhà nước (nếu có) đóng vai trò hỗ trợ đối với các nhiệm vụ nền tảng, có tính dẫn dắt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tổng Tham mưu

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chức năng thuộc quyền phối hợp triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong công tác tổ chức thực hiện và bảo đảm điều kiện triển khai khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các học viện, nhà trường, cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu trong Quân đội trong công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về nghiên cứu, phát triển công nghệ, sản phẩm mật mã dân sự và quản lý nhà nước về mật mã dân sự; triển khai mô hình liên kết đào tạo, nghiên cứu phát triển sản phẩm mật mã dân sự giữa các viện, học viện, nhà trường trong Quân đội.

- Chỉ đạo các tập đoàn, doanh nghiệp trong Bộ Quốc phòng triển khai nghiên cứu, phát triển sản phẩm mật mã dân sự "Make in Vietnam"; tham gia hoạt động đánh giá sự phù hợp để thực hiện thử nghiệm, giám định, cấp chứng nhận sản phẩm mật mã dân sự.

2. Tổng cục Chính trị

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Đề án và Kế hoạch này trong Bộ Quốc phòng; định hướng thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, báo chí trong Quân đội phù hợp với yêu cầu bảo mật thông tin, an ninh mạng và nhiệm vụ chính trị của Bộ Quốc phòng.

3. Ban Cơ yếu Chính phủ

- Là cơ quan chủ trì giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tổ chức triển khai Kế hoạch; chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án.

- Chủ trì tham mưu Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện Đề án.

- Tổng hợp dự toán chi ngân sách nhà nước cho các nhiệm vụ của Đề án theo đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

- Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kết quả thực hiện Đề án, đồng thời tham mưu Bộ Quốc phòng báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

4. Cục Tài chính

- Chủ trì tham mưu, đề xuất cơ chế ưu tiên bố trí kinh phí cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và đánh giá sự phù hợp sản phẩm mật mã dân sự theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp trong Quân đội.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ, Cục Khoa học Quân sự và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Bộ Quốc phòng cân đối, bố trí kinh phí cho hoạt động nghiên cứu, phát triển, ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp trong Quân đội (nếu có) theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách trong Bộ Quốc phòng.

5. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; chủ động đề xuất nhiệm vụ, nhu cầu, giải pháp triển khai, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

6. Đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức triển khai thực hiện một số nội dung sau:

a) Các bộ, ngành, địa phương

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quyết định số 1226/QĐ-TTg ngày 07/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Khuyến khích xã hội hóa hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035".

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu thực tiễn của lĩnh vực quản lý, chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp triển khai cơ chế thử nghiệm có kiểm soát sản phẩm mật mã dân sự nội địa.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thuộc địa bàn, phạm vi quản lý khi tham gia nghiên cứu, phát triển ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo mật, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu; các quy định về quản lý, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; công khai, minh bạch các hoạt động; chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Cơ yếu Chính phủ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án; định kỳ hằng năm, trước ngày 01 tháng 12, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Quốc phòng (qua Ban Cơ yếu Chính phủ) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

b) Bộ Công an

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển và ứng dụng sản phẩm mật mã dân sự vào công tác bảo đảm an ninh mạng quốc gia theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc quản lý hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự theo quy định tại Luật An ninh mạng 2025 và xây dựng cơ chế đánh giá, kiểm tra, kiểm định an ninh mạng, bảo mật thông tin đối với sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự trước khi tích hợp với các hệ thống thông tin để đảm bảo an ninh dữ liệu.

- Chỉ đạo lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng phối hợp đánh giá nguy cơ đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý khi thử nghiệm, tích hợp, vận hành sản phẩm mật mã dân sự; cảnh báo, hướng dẫn phòng ngừa, phối hợp xử lý sự cố an ninh mạng.

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong cấp phép đối với sản phẩm lưỡng dụng có tính năng mật mã dân sự và tính năng an ninh mạng theo khoản 5 Điều 4 Nghị định số 341/2026/NĐ-CP; trong đó Bộ Công an thực hiện cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng và lấy ý kiến Ban Cơ yếu Chính phủ bằng văn bản về tính năng mật mã dân sự trước khi cấp phép.

c) Bộ Tài chính

- Chủ trì cân đối nguồn ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về ngân sách, đầu tư công và pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Bộ Khoa học và Công nghệ về dự toán chi ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì hướng dẫn việc sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp cho các hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm mật mã dân sự theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mật mã dân sự; hỗ trợ công tác tiêu chuẩn hóa, thử nghiệm và đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm mật mã dân sự; phối hợp lồng ghép các nhiệm vụ của Đề án với các chương trình khoa học và công nghệ; hỗ trợ hoạt động đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ tổ chức triển khai các chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển trọng điểm: thuật toán và giao thức mật mã; hệ thống quản lý khóa và hạ tầng khóa công khai; mô-đun phần cứng bảo mật và thành phần bảo mật nền tảng; các công nghệ mật mã thế hệ mới (PQC, QKD) theo định hướng phát triển dài hạn.

đ) Bộ Ngoại giao

Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc tham gia hoặc đề xuất Việt Nam tham gia các thỏa thuận quốc tế về thừa nhận, công nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù sản phẩm mật mã dân sự và trao đổi hợp tác quốc tế về mật mã dân sự.

e) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ thúc đẩy liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu và phát triển sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.

- Phối hợp với Ban Cơ yếu Chính phủ xây dựng mạng lưới chuyên gia, nhóm nghiên cứu liên ngành; phát huy hiệu quả mối liên kết Nhà nước - Nhà trường (Viện nghiên cứu, Cơ sở đào tạo) - Doanh nghiệp trong việc định hướng, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.

7. Tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia xã hội hóa hoạt động nghiên cứu, phát triển ứng dụng mật mã dân sự xác định cụ thể hình thức tham gia, đầu mối, nguồn lực, sản phẩm, tiêu chí nghiệm thu, quyền sở hữu trí tuệ và trách nhiệm bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, kịp thời phản ánh về Bộ Quốc phòng (qua Ban Cơ yếu Chính phủ) để giải quyết./.